

وَلَوْ شَاءَ رَبُّكَ لَجَعَلَ النَّاسَ أُمَّةً وَاحِدَةً وَلَا يَزَالُونَ مُخْتَلِفِينَ
 إِلَّا مَنْ رَحِمَ رَبُّكَ وَلِذَلِكَ خَلَقُهُمْ وَتَمَّتْ كَلْمَةُ رَبِّكَ
 لَأَمَلَانَ جَهَنَّمَ مِنَ الْجِنَّةِ وَالنَّاسِ أَجْمَعِينَ ١١٩ وَكَلَّ نَقْصٌ
 عَلَيْكَ مِنْ أَنْبَاءِ الرُّسُلِ مَا نَشِئْتُ بِهِ فُؤَادُكَ وَجَاءَكَ فِي هَذِهِ
 الْحَقُّ وَمَوْعِظَةٌ وَذِكْرٌ لِلْمُؤْمِنِينَ ١٢٠ وَقُلْ لِلَّذِينَ لَا يُؤْمِنُونَ
 أَعْمَلُوا عَلَىٰ مَكَانَتِكُمْ إِنَّا عَمِلْنَا وَإِنَّا مُنْتَظِرُونَ
 وَلِلَّهِ غَيْبُ السَّمَاوَاتِ وَالْأَرْضِ وَإِلَيْهِ يُرْجَعُ الْأَمْرُ كُلُّهُ
 فَاعْبُدُهُ وَتَوَكَّلْ عَلَيْهِ وَمَا رَبُّكَ بِغَافِلٍ عَمَّا تَعْمَلُونَ ١٢١

سُورَةُ يُوسُفٍ

بِسْمِ اللَّهِ الرَّحْمَنِ الرَّحِيمِ

الرَّ تِلْكَءَ آيَتُ الْكِتَابِ الْمُبِينِ ١ إِنَّا أَنْزَلْنَاهُ قُرْءَانًا
 عَرَبِيًّا لَعَلَّكُمْ تَعْقِلُونَ ٢ نَحْنُ نَقْصُ عَلَيْكَ أَحْسَنَ
 الْقَصَصِ بِمَا أَوْحَيْنَا إِلَيْكَ هَذَا الْقُرْءَانَ وَإِنْ كُنْتَ مِنْ قَبْلِهِ
 لَمِنَ الْغَافِلِينَ ٣ إِذْ قَالَ يُوسُفُ لِأَيْهِ يَأْبَتِ إِنِّي رَأَيْتُ
 أَحَدَ عَشَرَ كَوْكَبًا وَالشَّمْسَ وَالْقَمَرَ رَأَيْتُهُمْ لِي سَاجِدِينَ ٤

118.- Và nếu muốn, *Rabb* của Ngươi đã làm cho nhân loại thành một Cộng đồng duy nhất nhưng họ vẫn không ngừng bất đồng,-

119.- Ngoại trừ những ai mà *Rabb* của Ngươi khoan dung; và vì thế mà Ngài đã tạo ra họ. Và Lời phán của *Rabb* của Ngươi sẽ được thực hiện: “TA (Allah) sẽ nhốt *Jinn* và người, tất cả vào đầy Hỏa ngục.”

120.- Và tất cả các câu chuyện của các Sứ giả mà TA đã kể lại cho Ngươi đều nhằm củng cố tấm lòng của Ngươi thêm vững chắc. Và trong (chương) này Ngươi tiếp thu được Chân-lý với lời động viên và nhắc nhở cho những người có đức tin.

121.- Và hãy bảo những kẻ không tin tưởng: “Hãy làm bất cứ điều gì theo khả năng của các người, bọn ta làm phần việc của bọn ta.

122.- “Và hãy đợi xem, bọn ta cũng sẽ chờ đợi (như các người)”

123.- Và điều vô hình của các tầng trời và trái đất là của Allah; mọi việc đều được trình về cho Ngài quyết định. Bởi thế, Hãy thờ phụng Ngài và phó thác cho Ngài (hồi Muhammad!). Và *Rabb* của Ngươi không làm ngơ về mọi điều các ngươi làm.



YŪSUF
(*Nabi Yūsuf*¹)

Nhân danh Allah, Đáng Rất mực Độ lượng,
Đáng Rất mực Khoan dung

- 1.- *Alif. Lām. Rā.* Đây là những Câu của một Kinh sách minh bạch.
- 2.- Chắc chắn TA đã ban Nó xuống (dưới hình thức của) *Qur'ān* bằng tiếng Ả-rập để các người có thể đọc hiểu dễ dàng.
- 3.- Qua những điều mà TA đã mặc khải cho Ngươi (Muhammad) trong *Qur'ān* này, TA kể lại cho Ngươi một câu chuyện tốt đẹp nhất mà trước đây Ngươi chưa hề biết đến.
- 4.- (Câu chuyện xảy ra) khi Yūsuf thưa với người cha của Ngươi: “Thưa cha, con nằm mộng thấy mười một vì sao và cả mặt trời lẫn mặt trăng; con thấy chúng đều phủ phục trước mặt con.”

¹ Nabi Yūsuf (Joseph trong Kinh Thánh) là một trong số mươi hai đứa con trai của Nabi Ya'qūb (Jacob tức Israel). Nabi Yūsuf có một đứa em trai ruột tên Bin Amin (Benjamin).



قَالَ يَبْنُي لَا تَقْصُصْ رُؤْيَاكَ عَلَى إِخْرَاتِكَ فَيَكِيدُ وَالْكَيْدَا
 إِنَّ الشَّيْطَانَ لِلنَّاسِ عَدُوٌ مُّبِينٌ ٥ وَكَذَلِكَ يَجْتَبِيكَ
 رَبُّكَ وَيَعْلَمُكَ مِنْ تَأْوِيلِ الْأَحَادِيثِ وَيُتِمُ نِعْمَتَهُ وَعَلَيْكَ
 وَعَلَيْهِ أَلِيَّعْقُوبَ كَمَا أَتَمَهَا عَلَى أَبْرَيْكَ مِنْ قَبْلِ إِبْرَاهِيمَ
 وَإِسْحَاقَ إِنَّ رَبَّكَ عَلِيمٌ حَكِيمٌ ٦ لَقَدْ كَانَ فِي يُوسُفَ
 وَإِخْرَاتِهِ أَيْتُ لِلسَّابِلِينَ ٧ إِذْ قَالُوا يُوسُفُ وَأَخْوَهُ أَحَبُّ
 إِلَيَّ أَبِينَا مِنَا وَنَحْنُ عُصَبَةٌ إِنَّ أَبَانَا لَفِي ضَلَالٍ مُّبِينٍ ٨
 أَقْتُلُو أَيُّوسُفَ أَوْ أَطْرَحُوهُ أَرْضًا يَخْلُ لَكُمْ وَجْهُ أَيْكُمْ
 وَتَكُونُوا مِنْ بَعْدِهِ قَوْمًا صَلِحِينَ ٩ قَالَ قَائِلٌ مِّنْهُمْ
 لَا تَقْتُلُو أَيُّوسُفَ وَالْقُوَّهُ فِي عَيْبَتِ الْجُبِّ يَلْتَقِطُهُ بَعْضُ
 السَّيَارَهُ إِنْ كُنْتُمْ فَعَلِينَ ١٠ قَالُوا يَا أَبَانَا مَالِكَ لَا تَأْمَنَنَا عَلَى
 يُوسُفَ وَإِنَّا لَهُ وَلَنَصْحُونَ ١١ أَرْسَلَهُ مَعَنَّا غَدَائِرَهُ وَيَلْعَبُ
 وَإِنَّا لَهُ وَلَحَفِظُونَ ١٢ قَالَ إِنِّي لَيَحْزُنُنِي أَنْ تَذَهَّبُوا بِهِ وَأَخَافُ
 أَنْ يَأْكُلهُ الْذِئْبُ وَأَنْتُمْ عَنْهُ غَافِلُونَ ١٣ قَالُوا لِيَنْ
 أَكَلَهُ الْذِئْبُ وَنَحْنُ عُصَبَةٌ إِنَّا إِذَا لَخَسِرُونَ ١٤

- 5.- (Người cha) bảo: “Này con yêu dấu, chớ kể lại điều con nầm mộng thấy cho các anh con nghe, cha sợ rằng chúng sẽ bày mưu hãm hại con. Chắc chắn *Shaytān* là kẻ thù công khai của loài người.
- 6.- “Và *Rabb* (Allah) của con đã chọn con như thế và Ngài đã dạy con cách giải thích những câu chuyện khúc mắc và muốn hoàn tất Ân huệ của Ngài cho con và cho hậu duệ của Ya'qūb giống như việc Ngài đã hoàn tất ân huệ cho các tổ tiên của con, Ibrāhīm và Ishāq. Chắc chắn *Rabb* của con Rất mực Hiểu biết, Rất mực Sáng suốt.
- 7.- Chắc chắn trong (câu chuyện của) Yūsuf và của những người anh của Người là những bằng chứng cho những người hỏi tìm (sự thật).
- 8.- Khi (những người anh cùng cha khác mẹ của Yūsuf) bàn với nhau: “Rõ ràng cha tụi mình yêu Yūsuf và em của nó hơn tụi mình mặc dù tụi mình đông và mạnh hơn. Chắc chắn cha tụi mình sai lầm rõ ràng.
- 9.- “Hãy giết Yūsuf hoặc bắt nó quẳng đi nơi khác, làm thế ân sủng của phụ thân của các anh sẽ dồn về hết cho các anh và sau biến cố này, (một thời gian không lâu) các anh sẽ trở thành một đám người tốt.
- 10.- Một người trong bọn đáp: “Chớ giết Yūsuf. Nhưng nếu anh em nhất định làm một điều gì để loại trừ nó, thì hãy ném nó xuống giếng, có thể một đoàn khách thương (đi ngang qua chỗ đó) sẽ vớt nó mang đi nơi khác.”
- 11.- Rồi chúng thưa (với người cha): “Thưa cha! Tại sao cha không tin tụi con mà giao Yūsuf cho tụi con (trông coi) bởi vì chắc chắn chúng con là những người anh luôn luôn cầu mong điều lành cho đứa em của mình.
- 12.- “Ngày mai cha giao nó cho tụi con dắt ra ngoài chơi giải trí và tụi con sẽ trông coi nó kỹ lưỡng.”
- 13.- (Người cha) bảo: “Chắc chắn việc các con đưa nó đi xa làm cha lo lắng. Cha sợ chó sói sẽ ăn thịt nó trong lúc các con ham chơi không ngó ngàng đến nó.”
- 14.- (Các con) thưa: “Nếu chó sói ăn thịt nó thì tụi con đông như thế này há bó tay chịu thua hay sao?”

فَلَمَّا دَهْبُوا إِلَيْهِ وَجَمِيعُهُمْ أَنْ يَجْعَلُوهُ فِي غَيْبَتِ الْجَبَّ وَأَوْحَيَنَا
 إِلَيْهِ لَتُبَيِّنَنَّهُمْ بِأَمْرِهِمْ هَذَا وَهُمْ لَا يَشْعُرُونَ ١٥ وَجَاءُو
 أَبَاهُمْ عِشَاءَ يَبْكِيُونَ ١٦ قَالُوا يَا أَبَانَا إِنَّا ذَهَبْنَا نَسْتَبِقُ
 وَتَرَكْنَا يُوسُفَ عِنْدَ مَتَاعِنَا فَأَكَلَهُ الْذَّبْ وَمَا أَنْتَ
 بِمُؤْمِنٍ لَنَا وَلَوْ كُنَّا صَادِقِينَ ١٧ وَجَاءُو عَلَى قَمِيصِهِ
 بِدَمٍ كَذِبٍ قَالَ بَلْ سَوْلَتْ لَكُمْ أَنْفُسُكُمْ أَمْرًا فَصَبَرُ جَمِيلٌ
 وَاللَّهُ الْمُسْتَعَانُ عَلَى مَا تَصْفُونَ ١٨ وَجَاءَتْ سَيَارَةٌ
 فَأَرْسَلُوا وَارِدَهُمْ فَأَدْلَى دَلْوَهُ وَقَالَ يَبْشِرِي هَذَا عَلَمُ وَأَسْرُوهُ
 بِضَعَةٍ وَاللَّهُ عَلِيمٌ بِمَا يَعْمَلُونَ ١٩ وَشَرَوْهُ بِشَمَنْ بَخِسِ
 دَرَاهِمَ مَعْدُودَةٍ وَكَانُوا فِيهِ مِنَ الْزَاهِدِينَ ٢٠ وَقَالَ
 الَّذِي أَشْتَرَهُ مِنْ مَصْرَ لِأَمْرَاتِهِ أَكْرِمِي مَثْوَهُ عَسَى
 أَنْ يَنْفَعَنَا أَوْ تَتَّخِذَهُ وَلَدَأَوْ كَذَالِكَ مَكَنَّا يُوسُفَ فِي
 الْأَرْضِ وَلِنُعَلَّمَهُ وَمِنْ تَأْوِيلِ الْأَحَادِيثِ وَاللَّهُ غَالِبٌ عَلَى
 أَمْرِهِ وَلَكِنَّ أَكْثَرَ النَّاسِ لَا يَعْلَمُونَ ٢١ وَلَمَّا بَلَغَ أَشْدَهُ
 أَتَيْنَاهُ حُكْمًا وَعِلْمًا وَكَذَالِكَ بَخِزِي الْمُحْسِنِينَ ٢٢

15.- Do đó, khi chúng đưa Yūsuf đi xa, chúng đồng lòng ném Người xuống giếng. Và TA đã mặc khải cho Người (bảo): “Một ngày nào đó, nhà ngươi sẽ nói cho bọn chúng biết việc làm này của chúng và chúng sẽ không nhận biết (ngươi).”

16.- Và vào đầu hôm, chúng khóc lóc đến gặp người cha,

17.- Chúng thưa: “Thưa cha, chúng con rủ nhau chạy đua và để Yūsuf ở gần vật dụng của chúng con, do đó một con chó sói đã ăn thịt nó. Và (tui con biết) cha sẽ không tin tui con mặc dầu tui con nói thật.”

18.- Và chúng mang chiếc áo bôi máu giả đến trình (với người cha). Người cha bảo: “Không, tâm trí của tui bây đã bày vẽ công việc. (Sự việc đã như thế) thì kiên nhẫn là (giải pháp) tốt đẹp nhất. Và chỉ Allah là Đáng ta cầu xin được giúp đỡ về điều mà tui bây đã xác nhận.”

19.- Và một đoàn khách thương đến (dừng chân tại chỗ giếng nước). Họ phái một người múc nước (đi kéo nước giếng). Y thả chiếc gầu xuống giếng. Y hô lớn: “Có tin mừng! Đây (kéo được) một cậu bé.” Và họ giấu Người để làm một món hàng (đổi chác). Và Allah biết rõ điều họ làm.

20.- Và họ bán Người với một giá rẻ mạt, một vài tiền bạc đếm được. Họ là những người đã xem Người chẳng ra gì.

21.- Và vị khách đã mua Người nơi Ai-cập bảo vợ: “Hãy quý trọng y trong nhà mình. Biết đâu y sẽ mang lợi về cho mình hoặc mình sẽ nhận y làm con nuôi. Và TA đã định cư Yūsuf trong lãnh thổ như thế hầu TA dạy Người cách giải thích những câu chuyện khúc mắc; và Allah toàn quyền kiểm soát công việc của Ngài nhưng đa số nhân loại không biết.

22.- Và khi Người trưởng thành, TA ban cho Người trí suy xét và kiến thức. Và TA đãi ngộ những người làm tốt như thế.

وَرَأَدَتْهُ الَّتِي هُوَ فِي بَيْتِهَا عَنْ نَفْسِهِ وَغَلَقَتِ الْأَبْوَابَ
وَقَالَتْ هَيْتَ لَكَ قَالَ مَعَاذَ اللَّهِ إِنَّهُ وَرَبِّي أَحَسَنَ مَثَوَّاً
إِنَّهُ لَا يُفْلِحُ الظَّالِمُونَ ^{٢٣} وَلَقَدْ هَمَتْ بِهِ وَهَمَ بِهَا
لَوْلَا أَنْ رَبَّا بُرْهَنَ رَبِّهِ كَذَلِكَ لِنَصْرَفَ عَنْهُ السُّوءَ
وَالْفَحْشَاءُ إِنَّهُ وَمِنْ عَبَادِنَا الْمُخْلَصِينَ ^{٢٤} وَاسْتَبَقَ
الْبَابَ وَقَدَّتْ قَمِيصَهُ وَمِنْ دُبُرِ الْفَيَاسِيدَ هَا لَدَا الْبَابِ
قَالَتْ مَا جَزَاءُ مَنْ أَرَادَ بِأَهْلِكَ سُوءًا إِلَّا أَنْ يُسْجَنَ أَوْ عَذَابٌ
أَلِيمٌ ^{٢٥} قَالَ هِيَ رَأَدَتْنِي عَنْ نَفْسِي وَشَهِدَ شَاهِدٌ مِنْ
أَهْلِهَا إِنْ كَانَ قَمِيصُهُ وَقُدْمَ مِنْ قُبْلٍ فَصَدَقَتْ وَهُوَ مِنْ
الْكَذِيبِينَ ^{٢٦} وَإِنْ كَانَ قَمِيصُهُ وَقُدْمَ مِنْ دُبُرِ فَكَذَبَتْ وَهُوَ
مِنَ الصَّادِقِينَ ^{٢٧} فَلَمَّا رَأَهَا أَقْمِيَصَهُ وَقُدْمَ مِنْ دُبُرٍ قَالَ إِنَّهُ وَ
مِنْ كَيْدِ كُنَّ إِنَّ كَيْدَ كُنَّ عَظِيمٌ ^{٢٨} يُوسُفُ أَعْرَضَ عَنْ
هَذَا وَأَسْتَغْفِرِي لِذَنِبِكِ إِنَّكِ كُنْتِ مِنَ الْخَاطِئِينَ
وَقَالَ نِسْوَةٌ فِي الْمَدِينَةِ أُمَرَاتُ الْعَزِيزِ رَأَوْدَ فَتَاهَا
عَنْ نَفْسِهِ قَدْ شَغَفَهَا حُبًّا إِنَّ النَّرْنَاهَا فِي ضَلَالٍ مُّبِينٍ ^{٢٩}

23.- Nhưng bà chủ của ngôi nhà Người tá túc tìm cách quyến rũ Người. Và bà ta đóng chặt các cửa phòng và mời mọc: “Hỡi chàng, hãy đến đây!” Người đáp: “Allah cấm làm thế! Quả thật ngài quan lớn là chủ nhân của tôi. Ngài ban cho tôi một chỗ tá túc tốt đẹp. Quả thật những kẻ làm điều sai quấy sẽ không thành đạt.”

24.- Và chắc chắn bà ta muốn (thân xác của) Người và nếu không thấy rõ minh chứng của *Rabb* của Người thì Người cũng đã động lòng muốn bà ta trở lại. Như thế là để *TA* đưa những điều xấu xa và thô bỉ xa khỏi Người. Bởi vì trong số bầy tôi của *TA*, Người là một người trung trinh.

25.- Và hai người đua nhau chạy nhanh đến cửa phòng và bà ta (đuổi theo) giật rách vạt áo phía sau của Người; và hai người gấp ông (chồng) của bà tại cửa phòng. Bà ta lên tiếng: “Đâu là hình phạt xứng đáng dùng xử lý kẻ đã có dã tâm dụ dỗ người vợ của ngài? Phải chăng bỏ tù hay trừng phạt nó đau đớn?”

26.- (Yūsuf) thưa: “Chính bà ấy quyến rũ tôi.” Và một nhân chứng trong gia đình của bà chịu đứng ra làm chứng, (nói:) “Nếu áo của y bị rách phía trước, thì bà ấy nói sự thật và hấn nói dối;

27.- “Ngược lại, nếu áo của y bị rách phía sau thì bà ấy nói dối và y nói thật.”

28.- Bởi thế, khi ông (chồng) thấy áo của Người bị rách phía sau, ông bảo ngay: “Chắc chắn đây là âm mưu của quý bà. Quả thật, âm mưu của các bà thật dữ dội.”

29.- “Hỡi Yūsuf, hãy bỏ qua chuyện này. Còn mình, hãy xin tha thứ tội lỗi của mình. Quả thật, mình là một người phạm tội.”

30.- Và các bà trong thành phố to nhỏ bảo nhau: “Bà vợ của một vị đại-thần đã có ý dụ dỗ người tớ trai của bà. Nó đã làm cho bà mê tín. Quả thật, chúng mình thấy bà ấy lầm lạc rõ ràng.”

فَلَمَّا سِمِعَتْ بِمَا كَرِهَنَ أَرْسَلَتْ إِلَيْهِنَّ وَأَعْتَدَتْ لَهُنَّ مُتَّكِئًا
وَأَتَتْ كُلَّ وَاحِدَةٍ مِّنْهُنَّ سِكِينًا وَقَالَتْ أَخْرُجْ عَلَيْهِنَّ فَلَمَّا رَأَيْنَهُ
أَكْبَرَنَهُ وَقَطَعْنَ أَيْدِيهِنَّ وَقُلْنَ حَشَ لِلَّهِ مَا هَذَا بَشَرًا إِنْ هَذَا
إِلَّا مَلَكٌ كَرِيمٌ^{٢١} قَالَتْ فَذَلِكُنَّ الَّذِي لَمْ تُنْتَنِ فِيهِ وَلَقَدْ رَأَوْدُهُ
عَنْ نَفْسِهِ فَأَسْتَعْصَمَ وَلَمْ يَفْعَلْ مَا أَمْرُهُ وَلَيُسْجَنَ
وَلَيَكُونَنَّا مِنَ الصَّاغِرِينَ^{٢٢} قَالَ رَبِّ السِّجْنِ أَحَبُّ إِلَيَّ مَمَادِعُونِي
إِلَيْهِ وَإِلَّا تَصْرِفْ عَنِي كَيْدَهُنَّ أَصْبِ إِلَيْهِنَّ وَأَكُنْ مِّنَ الْجَاهِلِينَ
فَأَسْتَجَابَ لَهُ وَرَبِّهِ وَفَصَرَفَ عَنْهُ كَيْدَهُنَّ إِنَّهُ وَهُوَ السَّمِيعُ
الْعَلِيمُ^{٢٣} ثُمَّ بَدَ الْهُمْ مِنْ بَعْدِ مَارَأَوْا الْآيَاتِ لِيُسْجُنَهُ
حَتَّىٰ حِينَ^{٢٤} وَدَخَلَ مَعَهُ السِّجْنَ فَتَيَانٌ قَالَ أَحَدُهُمَا إِنِّي
أَرَنِي أَعْصِرُ خَمْرًا وَقَالَ الْآخَرُ إِنِّي أَرَنِي أَحِمْلُ قَوْقَ رَأْسِي
خُبْزًا تَأْكُلُ الظَّيْرُ مِنْهُ نَيْسَنَاتٍ وَإِلَيْهِ إِنَّا نَرَدَكَ مِنَ
الْمُحْسِنِينَ^{٢٥} قَالَ لَا يَأْتِي كُمَا طَعَامٌ تُرْزَقَانِهِ إِلَّا نَبَاتٌ كُمَا
يُتَأْوِلِهِ قَبْلَ أَنْ يَأْتِي كُمَا ذَلِكُمَا مِمَّا عَلِمْنِي رَبِّي إِنِّي تَرَكْتُ
مِلَّةَ قَوْمٍ لَا يُؤْمِنُونَ بِاللَّهِ وَهُمْ بِالْآخِرَةِ هُمْ كَفِرُونَ^{٢٦}

31.- Do đó, khi nghe lời đàm tiếu, bà cho người đi mời họ và chuẩn bị cho họ một buổi tiệc sang trọng; và bà trao cho mỗi bà một con dao (để cắt trái cây); bà chủ bảo (Yūsuf): “Hãy bước ra trình diện các bà.” Do đó, khi nhìn thấy Người (diện mạo khôi ngô) họ đều khen Người vĩ đại và (trong lúc sững sờ) họ đã cắt tay của họ (lúc nào không biết); họ cùng lên tiếng: “Allah mầu nhiệm! Đây không phải là một người phàm. Chắc chắn đây chỉ là một thiên thần quý phái.”

32.- Bà ta bảo: “Đây là người (tớ) vì nó mà quý bà đã chỉ trích tôi. Quả thật, tôi đã dụ dỗ nó nhưng nó đã tự kềm chế lấy mình nó được. Và bây giờ nếu nó không làm theo chỉ thị của tôi thì chắc chắn nó sẽ bị bắt giam vào tù và sẽ trở thành một người bị hạ nhục.”

33.- (Yūsuf cầu nguyện) thưa: “Lạy Rabb của bồ tôi! Lao tù quý cho bồ tôi hơn là những điều mà họ mời bồ tôi chấp nhận. Và nếu Ngài không đưa âm mưu của các bà ra xa bồ tôi thì chắc chắn bồ tôi sẽ xuôi lòng nghe theo các bà và trở thành một người ngu muội.”

34.- Do đó, Rabb của Người đáp lại (lời cầu nguyện của) Người và đưa âm mưu của các bà xa khỏi Người. Quả thật, Ngài là Đáng Hằng Nghe và Hằng Biết mọi việc.

35.- Rồi sau khi chứng kiến những bằng chứng về sự vô tội của Người, họ nghĩ (cách tốt nhất là) nên nhốt Người vào tù trong một thời gian.

36.- Và có hai thanh niên cùng vào tù với Người. Một trong hai người bảo: “Tôi (nằm mộng) thấy đang (vắt nho) làm rượu. Và người kia bảo: “Tôi (cũng nằm mộng) thấy đội trên đầu bánh mì mà chim đang mổ ăn. Xin ông giải mộng đó giúp chúng tôi. Chúng tôi thấy ông quả là một người làm tốt.”

37.- Người đáp: “Trước khi thức ăn đến cho hai bạn dùng tôi sẽ cho hai bạn biết ý-nghĩa thực sự của giấc mộng. Đây là điều mà Rabb của tôi đã dạy tôi. Quả thật, tôi đã từ bỏ tín ngưỡng của một đám người không tin tưởng nơi Allah và không tin nơi Đời sau.

وَاتَّبَعْتُ مِلَّةَ أَبَاءِي إِبْرَاهِيمَ وَإِسْحَاقَ وَيَعْقُوبَ مَا كَانَ
لَنَا أَن نُشْرِكَ بِاللَّهِ مِن شَيْءٍ ذَلِكَ مِن فَضْلِ اللَّهِ عَلَيْنَا وَعَلَى
الْأَنْسَابِ وَلَكِنَّ أَكْثَرَ النَّاسِ لَا يَشْكُرُونَ ٢٨ يَصْرِحُ
السِّجْنِ إِذْرَابٌ مُتَفَرِّقُونَ خَيْرٌ مِنَ اللَّهِ الْوَاحِدُ الْقَهَّارُ
٢٩ مَا تَعْبُدُونَ مِنْ دُونِهِ إِلَّا أَسْمَاءً سَمَّيْتُمُوهَا أَنْتُمْ
وَإِبَاؤُكُمْ مَا أَنْزَلَ اللَّهُ بِهَا مِنْ سُلْطَنٍ إِنَّ الْحُكْمَ إِلَّا لِلَّهِ
أَمْرًا لَا تَعْبُدُوا إِلَّا إِيَّاهُ ذَلِكَ الدِّينُ الْقِيْمُ وَلَكِنَّ أَكْثَرَ
النَّاسِ لَا يَعْلَمُونَ ٣٠ يَصْرِحُ السِّجْنِ أَمَّا أَحَدُكُمَا
فَيَسْقِي رَبَّهُ وَخَمْرًا وَأَمَّا الْآخَرُ فَيُصْلَبُ فَتَأْكُلُ الظَّيْرُ
مِنْ رَأْسِهِ قُضِيَ الْأَمْرُ الَّذِي فِيهِ تَسْتَفْتِيَانَ ٣١ وَقَالَ
لِلَّذِي ظَنَّ أَنَّهُ وَنَاجَ مِنْهُمَا أَذْكُرْنَى عِنْدَ رَبِّكَ فَأَنْسَهُ
الشَّيْطَانُ ذِكْرَ رَبِّهِ فَلَمِّا ثَفِيَ فِي السِّجْنِ بِضُعْفِ سِنِّيهِ
٣٢ وَقَالَ الْمَلِكُ إِنِّي أَرَى سَبْعَ بَقَرَاتٍ سِمَانٍ يَأْكُلُهُنَّ
سَبْعَ عِجَافٍ وَسَبْعَ سُنْبُلَاتٍ حُضْرٍ وَأَخْرَى يَأْسَتٍ يَأْيَهَا
الْمَلَائِكَةُ أَفْتُونِي فِي رُؤْيَتِي إِن كُنْتُمْ لِلرُّؤْيَا تَعْبُرُونَ ٣٣

38.- “Và hiện nay tôi theo tín ngưỡng của cha ông tôi: Ibrāhīm, Ishāq, và Ya'qūb và chúng tôi không được phép tổ-hợp bất cứ cái gì với Allah. Đó là thiên ân của Allah ban cho chúng tôi và nhân loại. Nhưng đa số nhân loại không biết ơn.

39.- “Hỡi hai người bạn tù của tôi! Phải chăng nhiều chúa tể khác biệt tốt hơn hay là một Allah Duy nhất Tối thượng tốt hơn?

40.- “Những vật (hay thần linh) mà các bạn đang thờ phung chỉ là những tên gọi mà các bạn và cha mẹ của các bạn đã đặt cho chúng, chứ Allah đã không ban cấp cho một chút thẩm quyền nào. Chắc chắn duy chỉ Allah thôi nắm quyền xét xử. Ngài ra lệnh cho các bạn không được thờ phung ai khác mà chỉ thờ phung riêng Ngài. Đó là tôn giáo chính trực nhưng đa số nhân loại không biết.

41.- “Hỡi hai người bạn tù của tôi! trong hai bạn, một người sẽ rót rượu cho chúa của y uống, và người kia thì sẽ bị đóng đinh trên thập tự giá và chim sẽ mổ đầu của y ăn. Vấn đề mà hai bạn muốn biết đã được quyết định như thế.”

42.- Và Người nói với một trong hai người bạn tù mà Người nghĩ y sẽ được cứu sống, như sau: “Bạn nhớ nhắc tên của tôi với chúa của bạn nhé!” Nhưng *Shaytān* làm cho y quên mất việc nhắc nhở¹ với chúa của y. Bởi thế, Người phải ở lại trong tù thêm vài năm nữa.

43.- Vị vua (của Ai-cập) nói (với quần thần trong triều): “Trẫm (nằm mộng) thấy bảy con bò mập bị bảy con bò ốm ăn thịt và bảy bông lúa xanh tươi và bảy bông lúa vàng héo. Hỡi các chư khanh! Hãy giải mộng cho trẫm điều trẫm đã thấy nếu các khanh biết giải mộng.”

¹ Hoặc là *Shaytān* làm cho y (Yūsuf) quên việc nhắc nhở Allah để xin giúp đỡ thay vì nhờ người khác cho nên đã bị ở tù thêm vài năm nữa.

قَالُوا أَضَغَتُ أَحْلَمِي وَمَا نَحْنُ بِتَأْوِيلِ الْأَحْلَامِ بِعَالِمِينَ ٤٤
 وَقَالَ الَّذِي بَخَاهُ مِنْهُمَا وَأَدَّكَرَ بَعْدَ أُمَّةً أَنَا أَنْتُكُمْ بِتَأْوِيلِهِ
 فَأَرْسَلُونَ ٤٥ يُوسُفُ إِيَّاهَا الصَّدِيقُ أَفْتَنَافِ سَبْعَ بَقَرَاتٍ
 سِمَانٍ يَأْكُلُهُنَّ سَبْعَ عِجَافٍ وَسَبْعَ سُبْلَاتٍ حُضْرٍ
 وَأُخْرَى يَأْسَتِ لَعَلَى أَرْجَعٍ إِلَى النَّاسِ لَعَلَّهُمْ يَعْلَمُونَ ٤٦ قَالَ
 تَرَزُّعُونَ سَبْعَ سِنِينَ دَأْبًا فَمَا حَصَدُتُ فَذَرُوهُ فِي سُبْلَهُ إِلَّا
 قِيلَّا مِمَّا تَأْكُلُونَ ٤٧ ثُمَّ يَأْتِي مِنْ بَعْدِ ذَلِكَ سَبْعُ شِدَادٍ يَا كُلُّ
 مَا قَدَّمْتُ لَهُنَّ إِلَّا قِيلَّا مِمَّا تُحْصِنُونَ ٤٨ ثُمَّ يَأْتِي مِنْ بَعْدِ ذَلِكَ
 عَامٌ فِيهِ يُغَاثُ النَّاسُ وَفِيهِ يَعْصِرُونَ ٤٩ وَقَالَ الْمَلِكُ أَتُؤْنِي
 بِهِ فَلَمَّا جَاءَهُ الرَّسُولُ قَالَ أَرْجِعْ إِلَى رَبِّكَ فَسَأَلَهُ مَا بَالِ
 النِّسْوَةِ الَّتِي قَطَعْنَ أَيْدِيهِنَّ إِنَّ رَبِّي بِكَيْدِهِنَّ عَلِيمٌ ٥٠
 قَالَ مَا خَطَبُكُنَّ إِذْ رَوَدْتُنَّ يُوسُفَ عَنْ نَفْسِهِ قُلْ حَشَ
 لِلَّهِ مَا عَلِمْنَا عَلَيْهِ مِنْ سُوءٍ قَالَتِ امْرَأُتُ الْعَزِيزِ إِنَّ حَصْحَصَ
 الْحُقُّ أَنَّا رَوَدْتُهُ وَعَنْ نَفْسِهِ وَإِنَّهُ لِمَنْ أَصَدَّقَنَّ ٥١ ذَلِكَ
 لِيَعْلَمَ أَنِّي لَمْ أَخْنُهُ بِالْغَيْبِ وَأَنَّ اللَّهَ لَا يَهْدِي كَيدَ الْخَائِنِينَ ٥٢

44.- Họ thưa: “Một giấc mộng lộn xộn và các hạ thần không biết giải đoán các giấc mộng.”

45.- Và một trong hai người bạn tù đã được tha bổng sức nhớ lại (lời dặn của Yūsuf) sau một thời gian dài quên lửng, lên tiếng: “Bề tôi sẽ trình bày với quý ngài ý nghĩa của nó; xin quý ngài hãy cử bề tôi đi gặp (Yūsuf)”

46.- (Y nói): “Hỡi Yūsuf! Hỡi người chân thật! Hãy giải thích cho chúng tôi (giấc mộng) về bảy con bò mập bị bảy con bò ốm ăn nuốt mất và bảy bông lúa xanh tươi với bảy bông lúa vàng héo để tôi có thể trở về gặp lại người dân báo cáo cho họ biết (ý nghĩa của nó).”

47.- (Yūsuf) bảo: “Các người cứ siêng năng trồng trọt suốt bảy năm liền như thường lệ, rồi cất giữ nguyên hạt mùa màng đã gặt ngoại trừ một số ít dùng để ăn.

48.- “Rồi sau thời gian đó sẽ xảy ra bảy năm (hạn hán) cơ cực ăn tiêu hết lúa thóc mà các người đã dự trữ trong các năm trước ngoại trừ một số ít các người đã cất giữ cẩn thận.

49.- “Rồi sau thời gian đó sẽ đến một năm mà người dân sẽ được nước mưa dồi dào và trong năm đó người dân sẽ ép (nho và dầu).”

50.- Và nhà vua phán: “Hãy đưa y đến gặp trẫm”. Do đó, khi sứ thần đến gặp Người, Người bảo: “Hãy về tâu lại với chúa của ngài và hỏi đức vua sẽ xử lý thế nào về việc các bà đã cắt tay của họ trước đây? Quả thật, Rabb của tôi Hằng Biết âm mưu của các bà.”

51.- Vua phán: “Sự tình của các bà như thế nào khi các bà đã tìm cách quyến rũ Yūsuf?” Các bà cùng lên tiếng: “Allah mẫu nhiệm! Chúng thiếp hoàn toàn không biết một điều xấu nào.” (Thấy thế) Bà vợ của vị đại thần thưa: “Sự thật đã rõ ràng, chính thiện thiếp là người đã tìm cách dụ dỗ chàng. Và quả thật, chàng là một người chân thật.”

52.- “(Tôi yêu cầu) điều đó (Yūsuf tiếp) là để cho ngài (quan chủ của tôi) biết rằng tôi không bí mật phản bội ngài (khi ngài đi vắng) và quả thật Allah không chỉ dẫn mưu kế của những kẻ bội phản.

* وَمَا أَبْرِئُ نَفْسِي إِنَّ النَّفْسَ لَأَمَارَةٌ بِالسُّوءِ إِلَّا مَارَحَ رَبِّي
 إِنَّ رَبِّي عَفُورٌ رَّحِيمٌ ٥٣ وَقَالَ الْمَلِكُ أَتُؤْنِي بِهِ أَسْتَخْلِصُهُ
 لِنَفْسِي فَلَمَّا كَلَمَهُ وَقَالَ إِنَّكَ أَلْيَوْرَلَدِينَا مَكِينٌ أَمِينٌ ٥٤
 قَالَ أَجْعَلْنِي عَلَى خَرَابِ الْأَرْضِ إِنِّي حَفِظُ عَلَيْمُ ٥٥ وَكَذَلِكَ
 مَكَّنَاهُ يُوسُفَ فِي الْأَرْضِ يَتَبَوَّأُ مِنْهَا حَيْثُ يَشَاءُ نُصِيبُ
 بِرَحْمَتِنَا مَنْ نَشَاءُ وَلَا نُضِيعُ أَجْرَ الْمُحْسِنِينَ ٥٦ وَلَا جُرُّ
 الْآخِرَةِ خَيْرٌ لِلَّذِينَ ءَامَنُوا وَكَانُوا يَتَّقُونَ ٥٧ وَجَاءَ
 إِخْوَةُ يُوسُفَ فَدَخَلُوا عَلَيْهِ فَعَرَفُوهُمْ وَهُمْ لَهُوَ مُنْكِرُونَ
 وَلَمَّا جَهَزَهُمْ بِجَهَازِهِمْ قَالَ أَتُؤْنِي بِأَنْتَ لَكُمْ مِنْ أَيْمَكُمُ الْأَ
 تَرَوْنَ أَنِّي أَوْفِي الْكَيْلَ وَأَنَا خَيْرُ الْمُنْزَلِينَ ٥٩ فَإِنْ لَمْ تَأْتُونِي
 بِهِ فَلَا كَيْلٌ لَكُمْ عِنْدِي وَلَا تَقْرُبُونَ ٦٠ قَالَ الْوَاسِرُ وَدُعْنَهُ أَبَاهُ
 وَإِنَّا لَفَاعِلُونَ ٦١ وَقَالَ لِفِتْيَنِهِ أَجْعَلُوهُ بِضَعَتِهِمْ فِي رِحَالِهِمْ
 لَعَلَّهُمْ يَعْرُفُونَهَا إِذَا أَنْقَلَبُوا إِلَى أَهْلِهِمْ لَعَلَّهُمْ يَرْجِعُونَ
 فَلَمَّا رَجَعُوا إِلَى أَيْمَهُمْ قَالُوا يَا أَبَانَا مُنْعِ مِنَ الْكَيْلِ ٦٢
 فَأَرْسَلَ مَعَنَّا أَخَانَا نَتَّلَ وَإِنَّا لَهُ لَحَافِظُونَ

53.- “Và tôi đã không tự cho mình hoàn toàn vô tội bởi vì chắc chắn dục vọng (của con người) hay xúi giục làm điều tội lỗi trừ phi *Rabb* của tôi khoan dung. Quả thật, *Rabb* của tôi Hằng Tha thứ, Rất mực Khoan dung.”

54.- Và vua phán: “Hãy đưa y đến gặp trẫm. Trẫm sẽ chọn y (làm việc) riêng cho trẫm.” Do đó, khi Người tâu với vua tự sự, vua phán: “Hãy yên tâm. Ngày nay nhà ngươi có địa vị cao, được trẫm tín nhiệm.”

55.- Người xin vua: “Xin bệ hạ cho hạ thần quản lý kho tài nguyên trong nước. Hạ thần là một người bảo quản tốt, hiểu biết công việc.”

56.- Và bằng cách đó *TA* đã định cư Yūsuf trong xứ (Ai-cập) để Người có thể nắm quyền bất cứ nơi nào mà Người muốn trong xứ. *TA* ban Hồng ân của *TA* cho người nào *TA* muốn và *TA* không làm mất phần thưởng của những người làm tốt.

57.- Và chắc chắn phần thưởng của Đời sau sẽ tốt nhất cho những ai tin tưởng và sợ Allah.

58.- Và các người anh (cùng cha khác mẹ) của Yūsuf đến (Ai-cập). Và họ vào trình diện Người. Người nhận ra họ nhưng họ không nhận ra Người.

59.- Và khi Người cung cấp phần lương thực cho họ, Người bảo: “Hãy đưa một đứa em của các anh cùng một cha với các anh¹ đến gặp tôi. Há các anh đã không thấy việc tôi đóng đủ lượng thóc (hay ngô) cho các anh và tôi là một người rất trọng khách?”

60.- “Ngược lại, nếu không đưa nó đến gặp tôi thì các anh sẽ không được một tí lượng thóc (hay ngô) nào từ tôi và các anh cũng sẽ không được đến gần tôi nữa.”

61.- Họ thưa: “Chúng tôi sẽ cố gắng van nài cha của nó cho phép nó cùng đến với chúng tôi và chắc chắn chúng tôi sẽ làm được việc này.”

62.- Và Người bảo những người giúp việc mang số tiền mua thóc của họ để vào trong túi da đựng thóc của họ lại để cho họ nhận ra nó khi trở về gặp gia đình và để cho họ có thể trả lại (Ai-cập).

63.- Do đó, khi trở về gặp người cha, họ thưa: “Thưa cha! Họ sẽ từ chối cân lượng thóc cho chúng con (nếu không dẫn đứa em của chúng con theo). Bởi thế, xin cha hãy cho em cùng đi với chúng con hầu chúng con sẽ được lượng thóc qui định. Và chắc chắn chúng con sẽ trông nom em nó kỹ lưỡng.”

¹ Tức Bin Amīn (Benjamin)

قَالَ هَلْ إِمْنَكُمْ عَلَيْهِ إِلَّا كَمَا أَمْنَتُكُمْ عَلَى أَخِيهِ مِنْ
 قَبْلُ فَإِنَّ اللَّهَ خَيْرٌ حَفِظًا وَهُوَ أَرْحَمُ الرَّاحِمِينَ ٦٤ وَلَمَّا فَتَحَ حُوا
 مَتَعَهُمْ وَجَدُوا بِضَاعَتِهِمْ رُدَّتْ إِلَيْهِمْ قَالُوا يَا أَبَانَا
 مَا نَبْغِي هَذِهِ بِضَاعَتِنَا رُدَّتْ إِلَيْنَا وَنَمِيرُ أَهْلَنَا وَنَحْفَظُ
 أَخَانَا وَنَزِدَادُ كَيْلَ بَعِيرٍ ذَلِكَ كَيْلٌ يَسِيرٌ ٦٥ قَالَ
 لَنْ أَرْسِلَهُ وَمَعَكُمْ حَتَّى تُؤْتُونَ مَوْتَقَاءَنَ اللَّهُ لَتَأْتُنَّ
 بِهِ إِلَّا أَنْ يُحَاطِلَكُمْ فَلَمَّا آتَهُمْ مَوْتَقَاءَنَ اللَّهُ عَلَى مَا
 نَقُولُ وَكَيْلٌ ٦٦ وَقَالَ يَسِيرٌ لَا تَدْخُلُوا مِنْ بَابٍ وَاحِدٍ
 وَادْخُلُوا مِنْ أَبْوَابٍ مُتَفَرِّقةٍ وَمَا أَغْنَى عَنْكُمْ مِنَ اللَّهِ مِنْ
 شَيْءٍ إِنَّ الْحُكْمَ إِلَّا لِلَّهِ عَلَيْهِ تَوَكَّلْتُ وَعَلَيْهِ فَلَيَسْتَوْكِلَ
 الْمُتَوَكِّلُونَ ٦٧ وَلَمَّا دَخَلُوا مِنْ حَيْثُ أَمْرَهُمْ أَبُوهُمْ مَآ كَانَ
 يُغْنِي عَنْهُمْ مِنَ اللَّهِ مِنْ شَيْءٍ إِلَّا حَاجَةً فِي نَفْسٍ يَعْقُوبَ
 قَضَاهَا وَإِنَّهُ لَذُو عِلْمٍ لِمَا عَلِمْتَهُ وَلَكِنَّ أَكْثَرَ النَّاسِ
 لَا يَعْلَمُونَ ٦٨ وَلَمَّا دَخَلُوا عَلَى يُوسُفَ أَوْيَ إِلَيْهِ أَخَاهُ
 قَالَ إِنِّي أَنَا أَخُوكَ فَلَا تَبْتَسِّسْ بِمَا كَانُوا يَعْمَلُونَ ٦٩

64.- (Người cha) bảo: “Há ta tin tưởng туи bây mà giao nó (cho туи bây) chẳng khác nào ta tin tưởng mà giao anh của nó (cho туи bây) trước đây hay sao? Bởi thế, Allah là Đáng Trông nom tốt nhất. Và Ngài là Đáng Khoan dung nhất của những người tò lòng khoan dung.”

65.- Và khi mở túi đựng thóc, họ thấy số tiền mua thóc của họ đã được trả lại cho họ. Họ thưa: “Thưa cha! Chúng ta còn mong muốn gì hơn! Đây tiền mua thóc của chúng ta đã được trả lại cho chúng ta, chúng ta sẽ được phần lượng thóc cho gia đình của chúng ta và chúng con sẽ trọng nom đứa em của chúng con kĩ lưỡng; và chúng ta sẽ có thêm phần lượng thóc bằng sức chờ của một con lạc đà. Đây là một số lượng dẽ dãi (đối với quan Tổng Quản Khố).

66.- (Người cha) bảo: “Ta sẽ không bao giờ cho nó đi cùng với туи bây trừ phi туи bây thể với ta bằng một lời thể long trọng nhân danh Allah, rằng туи bây sẽ đưa nó trở lại cho ta ngoại trừ trường hợp bị vây hãm (và bất lực không làm gì được). Và khi họ thể thốt bằng lời thể long trọng, người cha bảo: “Allah là Đáng làm chứng và thọ lãnh mọi điều chúng ta tuyên bố.”

67.- (Ngoài giận, người cha) dặn: “Này các con! Tất cả chờ vào (thủ đô của Ai-cập) bằng một cửa duy nhất mà hãy đi vào bằng nhiều cửa khác nhau. Và cha không thể giúp các con tránh khỏi (hình phạt của) Allah về bất cứ điều gì. Bởi vì việc xét xử là của Allah. Ta hoàn toàn phó thác cho Ngài. Vậy hãy để cho những người phó thác nêu phó thác cho Ngài.

68.- Và khi họ đi vào (thủ đô của Ai-cập) theo phương cách mà người cha đã khuyên bảo thì lời dặn dò đó đã chẳng giúp họ tránh khỏi (kế hoạch của) Allah về bất cứ điều gì. Ngược lại, nó chỉ làm thỏa mãn ước vọng trong lòng của Ya'qūb (Gia-cốp) thôi. Và quả thật, Người có kiến thức về những điều mà TA (Allah) đã dạy bảo Người, nhưng đa số nhân loại không biết.

69.- Và khi họ vào trình diện Yūsuf, Người tiếp riêng đứa em ruột và giữ nó lại với Người. Người bảo nó: “Quả thật, anh là anh ruột của em đây. Thôi em chờ buồn về những điều mà các anh ấy đã làm.”

فَلَمَّا جَهَرَ هُمْ بِجَهَاهَا زِهْمٌ جَعَلَ السِّقَايَةَ فِي رَحْلٍ أَخِيهِ
ثُمَّ أَذَنَ مُؤَذِّنٌ أَيْتَهَا الْعِيرُ إِنَّكُمْ لَسَرِقُونَ ٧٠ قَالُوا
وَاقْبِلُوا عَلَيْهِمْ مَاذَا تَفْقِدُونَ ٧١ قَالُوا نَفَقْدُ صَوَاعَ الْمَلِكِ
وَلِمَنْ جَاءَ بِهِ حَمْلٌ بَعِيرٌ وَأَنَابِهِ رَعِيمٌ ٧٢ قَالُوا تَالَّهُ
لَقَدْ عَلِمْتُمْ مَا جِئْنَا لِنُفْسِدَ فِي الْأَرْضِ وَمَا كُنَّا سَرِقِينَ
قَالُوا فَمَا بَحْرَوْهُ وَإِنْ كُنْتُمْ كَذَّابِينَ ٧٣ قَالُوا بَحْرَوْهُ
مَنْ وُجِدَ فِي رَحْلِهِ فَهُوَ بَحْرَوْهُ وَكَذَّالِكَ بَحْرِي الظَّالِمِينَ
فَبَدَأَ أَبَا عَيْتَهِمْ قَبْلَ وِعَاءَ أَخِيهِ ثُمَّ أَسْتَخْرَجَهَا مِنْ
وِعَاءِ أَخِيهِ كَذَّالِكَ كِدْنَا لِيُوسُفَ مَا كَانَ لِي أَخْذَ أَخَاهُ
فِي دِينِ الْمَلِكِ إِلَّا أَنْ يَشَاءَ اللَّهُ نَرْفَعُ دَرَجَاتٍ مَّنْ نَشَاءُ
وَفَوْقَ كُلِّ ذِي عِلْمٍ عَلِيمٌ ٧٤* قَالُوا إِنَّ يَسْرِقُ
فَقَدْ سَرَقَ أَخْلَهُ وَمِنْ قَبْلٍ فَأَسْرَهَا يُوسُفُ فِي نَفْسِهِ
وَلَمْ يُبَدِّهَا لَهُمْ قَالَ أَنْتُمْ شَرُّ مَكَانًا وَاللَّهُ أَعْلَمُ بِمَا
تَصِفُونَ ٧٥ قَالُوا يَا إِيَّاهَا الْعَزِيزُ إِنَّ لَهُ وَآبَاؤَهِ خَاتَمًا
فَخُذْ أَحَدَنَا مَكَانًا وَإِنَّا نَرَكَ مِنَ الْمُحْسِنِينَ ٧٦

70.- Do đó, khi cung cấp cho họ phần lương thực của họ, Người đặt một chiếc cốc uống (rượu) vào trong chiếc túi đựng thóc của đứa em ruột, rồi cho một người tri hô lớn, bảo: “Này, hỡi đoàn khách thương! Các người là những kẻ trộm.”

71.- Và quay về phía họ, (đoàn khách thương) hỏi: “Quí ngài mất cái gì vậy?”

72.- Họ đáp: “Chúng tôi mất một chiếc cốc uống rượu của nhà vua. Người nào mang nó trả lại sẽ được phần thưởng (lương thóc) bằng sức chở của một con lạc đà. Và ta bảo đảm cho việc đó.”

73.- (Những người anh của Yūsuf) lên tiếng: “Xin thề với Allah, quý ngài biết rõ chúng tôi đến đây không phải để làm điều tệ bạc tại địa phương, và chúng tôi không phải là những kẻ trộm.”

74.- (Những người làm của Yūsuf) bảo: “Thế thì hình phạt dùng xử lý kẻ trộm là gì nếu các người (bị bắt quả tang) đã nói dối.”

75.- Họ (các người anh của Yūsuf) thưa: “Hình phạt xử lý y sẽ (như sau:) “Tang vật tìm thấy trong túi đựng thóc của người nào thì người đó sẽ bị cầm tù để chuộc tội. Chúng tôi trừng phạt những kẻ làm bậy như thế.”

76.- Thế là Người (Yūsuf) bắt đầu lục lọi những chiếc túi của họ (các người anh) trước khi đến chiếc túi của đứa em ruột. Rồi Người móc nó (chiếc cốc) từ chiếc túi của đứa em ra. TA (Allah) sắp đặt kế hoạch cho Yūsuf như thế. Người không thể bắt giữ đứa em ruột ở lại được theo luật lệ của nhà vua trừ phi Allah muốn khác đi. TA nâng cấp bậc (về kiến thức) cho người nào TA muốn. Nhưng cao hơn tất cả những ai đã được ban cho kiến thức thì chỉ có Đấng Toàn Tri (Allah).

77.- (Các người anh) thưa: “Nếu nó ăn cắp thì anh của nó cũng đã ăn cắp trước đây.” Nhưng Yūsuf giấu kín điều đó trong lòng và không tiết lộ cho họ biết. Người nói (thầm trong bụng): “Các người đang khốn đốn. Và Allah biết rõ những điều các người đã tuyên bố.”

78.- (Các người anh) thưa: “Bẩm quan đại thần! Em nó có một người cha rất già. (Người sẽ buồn rầu cho số phận của nó). Do đó, xin ngài hãy bắt giữ một người của chúng tôi thay cho nó. Quả thật, chúng tôi thấy ngài là một người làm tốt.

قَالَ مَعَاذَ اللَّهِ أَنْ تَأْخُذَ إِلَّا مَنْ وَجَدْنَا مَتَّعْنَا عِنْدَهُ وَإِنَّا
إِذَا الظَّالِمُونَ ٧٩ فَلَمَّا أَسْتَيْسُوْمُنْهُ خَلَصُوا نَجِيَا
قَالَ كَبِيرُهُمْ أَلَّا تَعْلَمُوْا أَنَّ أَبَاكُمْ قَدْ أَخْذَ عَلَيْكُمْ
مَوْتَقَاءِنَ اللَّهِ وَمِنْ قَبْلُ مَا فَرَطْتُمْ فِي يُوسُفَ فَلَنْ أَبْرَحَ
الْأَرْضَ حَتَّى يَأْذَنَ لِي إِنِّي أَوْيَحْكُمُ اللَّهُ لِي وَهُوَ خَيْرُ الْحَاكِمِينَ
٨٠ أَرْجِعُوْا إِلَيْيَكُمْ فَقُولُوا إِنَّا بَانَ إِنَّ ابْنَكَ سَرَقَ
وَمَا شَهَدْنَا إِلَّا بِمَا عِلْمَنَا وَمَا كُنَّا لِغَيْبٍ حَفِظِينَ
٨١ وَسَعَلَ الْقَرِيَةَ الَّتِي كُنَّا فِيهَا وَالْعِرَادَ الَّتِي أَقْبَلْنَا فِيهَا
وَإِنَّا لَصَدِقُونَ ٨٢ قَالَ بَلْ سَوْلَتْ لَكُمْ أَنْفُسُكُمْ أَمْرًا
فَصَابَرُوْجَمِيلُ عَسَى اللَّهُ أَنْ يَأْتِيَنِي بِهِمْ جَمِيعًا إِنَّهُ وَهُوَ
الْعَلِيمُ الْحَكِيمُ ٨٣ وَتَوَلَّ عَنْهُمْ وَقَالَ يَا سَفِيْعًا عَلَى
يُوسُفَ وَأَبْيَضَتْ عَيْنَاهُ مِنَ الْحُزْنِ فَهُوَ كَظِيمٌ
٨٤ قَالُوا إِنَّ اللَّهَ تَفْتَوْا تَذَكُّرُ يُوسُفَ حَتَّى تَكُونَ حَرَضًا
أَوْ تَكُونَ مِنَ الْهَلِكَيْنَ ٨٥ قَالَ إِنَّمَا أَشْكُوْبَأْثِي
وَحُزْنِي إِلَى اللَّهِ وَأَعْلَمُ مِنْ اللَّهِ مَا لَا تَعْلَمُونَ ٨٦

79.- Người bảo: "Allah cấm làm thế! Chúng tôi chỉ bắt giữ ai là người mà chúng tôi tìm thấy bảo vật nơi y. Nếu làm ngược lại, thì chắc chắn chúng tôi là những kẻ làm điều sai quấy."

80.- Do đó, khi hết hy vọng nơi Người, họ hợp nhau bàn kín. Người lớn nhất trong bọn lên tiếng: "Há các em không biết rằng phụ thân của các em đã nhận lời thề từ Allah đối với các em và trước đây các em đã không làm tròn nhiệm vụ của các em đối với Yūsuf hay sao? Do đó, anh sẽ không bao giờ rời địa hạt này trừ phi phụ thân của anh cho phép hoặc Allah sẽ xét xử (việc này) giùm anh. Và Ngài (Allah) là Đáng Xét xử Uu việt.

81.- "Hãy trở về gặp phụ thân." Và chúng thưa (với người cha): "Thưa cha! Quả thật đứa con trai của cha đã phạm tội ăn cắp. (Nó bị bắt giữ lại). Và chúng con chỉ xác nhận điều nào chúng con biết và chúng con không thể quản lý nổi điều vô hình.

82.- "Và cha có thể hỏi thị dân nơi chúng con đã tá túc và đoàn khách thương cùng trở về với chúng con; thì (sẽ biết) chúng con nói thật."

83.- (Người cha) bảo: "Không, tâm hồn tụi bây khéo bày chuyện cho tụi bây. Do đó, kiên nhẫn là giải pháp tốt đẹp nhất. Biết đâu, Allah sẽ đưa tất cả chúng nó về lại cho ta. Quả thật, Ngài là Đáng Hằng Biết, Đáng Vô cùng Sáng suốt."

84.- Và Người quay mặt lánh xa chúng và lên tiếng: "Ôi ta thật buồn rầu cho Yūsuf! Và do bởi dồn nén nỗi ưu phiền, nên cặp mắt của Người nhòa đi.

85.- (Các con) thưa: "Allah mâu nhiệm! Cha không ngưng thương nhớ Yūsuf như thế này thì chắc chắn cha sẽ ngã bệnh nặng hoặc sẽ chết sớm."

86.- (Người cha) bảo: "Cha chỉ biết than thở nỗi âu sầu và buồn phiền của cha với Allah thôi và Allah cho cha biết điều mà các con không biết.

يَبْنَىٰ إِذْ هَبُوا فَتَحَسَّسُوا مِنْ يُوسُفَ وَأَخِيهِ وَلَا تَأْيَسُوا
مِنْ رَوْحِ اللَّهِ إِنَّهُ لَا يَأْيَسُ مِنْ رَوْحِ اللَّهِ إِلَّا الْقَوْمُ
الْكَافِرُونَ ٨٧ فَلَمَّا دَخَلُوا عَلَيْهِ قَالُوا يَا أَيُّهَا الْعَزِيزُ
مَسَّنَا وَأَهْلَنَا الضرُّ وَجِئْنَا بِضَائِعَةٍ مُنْجَلَّةٍ فَأَوْفِ لَنَا
الْكَيْلَ وَتَصْدِقْ عَلَيْنَا إِنَّ اللَّهَ يَعْلَمُ الْمُتَصَدِّقِينَ
قَالَ هَلْ عِلْمَتُمْ مَا فَعَلْتُمْ بِيُوسُفَ وَأَخِيهِ إِذْ أَنْتُمْ
جَاهِلُونَ ٨٨ قَالُوا إِنَّكَ لَأَنْتَ يُوسُفُ قَالَ أَنَا يُوسُفُ
وَهَذَا آخِي قَدْ مَرَّ اللَّهُ عَلَيْنَا إِنَّهُ وَمَنْ يَتَّقِ وَيَصْبِرْ فَإِنَّ
الَّهَ لَا يُضِيعُ أَجْرَ الْمُحْسِنِينَ ٩٠ قَالُوا تَالَّهِ لَقَدْ
أَثَرَكَ اللَّهُ عَلَيْنَا وَإِنْ كُنَّا لَخَاطِئِينَ ٩١ قَالَ لَا تَرْثِبْ
عَلَيْكُمُ الْيَوْمَ يَغْفِرُ اللَّهُ لَكُمْ وَهُوَ أَرْحَمُ الرَّحِيمِينَ
إِذْ هَبُوا يَقْمِي صِيَ هَذَا فَالْقُوْهُ عَلَى وَجْهِهِ أَبِي يَاتِ
بَصِيرًا وَأَتُوْنِي بِأَهْلِكُمْ أَجْمَعِينَ ٩٣ وَلَمَّا فَصَلَّتِ
الْعِيرُ قَالَ أَبُوهُمْ إِنِّي لَأَجِدُ رِيحَ يُوسُفَ لَوْلَا أَنْ
تُفَنِّدُونِ ٩٤ قَالُوا تَالَّهِ إِنَّكَ لَفِي ضَلَالٍ كَمَا قَدِيمِي ٩٥

87.- “Này các con! Các con hãy đi dẹp hỏi tin tức của Yūsuf và đứa em của nó và chờ bao giờ tuyệt vọng nơi lòng Khoan dung của Allah bởi vì quả thật chỉ đám người vô đức tin mới tuyệt vọng nơi lòng Khoan dung của Allah.”

88.- Tiếp đó, khi vào trình diện Yūsuf, họ thưa: “Bẩm quan đại thần! Chúng tôi và gia đình chúng tôi gặp hoạn nạn. Chúng tôi chỉ mang theo một chút ít vốn liếng, xin ngài đồng ý và bố thí cho chúng tôi bởi vì quả thật Allah sẽ tưởng thưởng những người bố thí.”

89.- Người bảo: “Há các anh đã biết điều mà các anh đã đối xử với Yūsuf và đứa em của nó chăng khi các anh ngu muội?”

90.- Họ lên tiếng: “Có thật chăng ngài là Yūsuf?” Người đáp: “Vâng, tôi là Yūsuf đây. Và đây là đứa em của tôi. Chắc chắn, Allah đã nhân từ với chúng ta. Quả thật, ai sợ Allah và nhẫn耐, thì thật sự Allah sẽ không bao giờ làm mất phần thưởng của những người làm tốt.”

91.- Họ lên tiếng: “Allah mầu nhiệm! Quả thật Allah đã ưu đãi em hơn các anh và quả thật các anh là những kẻ phạm tội.”

92.- Người bảo: “Ngày nay không có gì phải khiển trách các anh cả. Allah sẽ tha thứ cho các anh. Bởi vì Ngài là Đấng Khoan dung nhất của những người tỏ lòng khoan dung.

93.- “Hãy mang chiếc áo này của tôi về ném vào mặt của phụ thân, (cách này sẽ làm cho cặp mắt của) Người sáng trở lại, rồi đưa tất cả gia đình của các anh về đây gặp tôi.”

94.- Và khi đoàn khách thương lênh đường (rời Ai-cập), người cha lên tiếng: “Quả thật, ta ngửi thấy mùi thơm của Yūsuf. Chớ nghĩ rằng ta là một ông già lẩm cẩm.”

95.- Họ đáp: “Allah mầu nhiệm! Quả thật cha vẫn bị ám ảnh như xưa.”

فَلَمَّا آتَى جَاءَ الْبَشِيرُ أَلْقَهُ عَلَى وَجْهِهِ فَأَرْتَدَ بَصِيرًا قَالَ
 إِنِّي أَقْلُ لَكُمْ إِنِّي أَعْلَمُ مِنَ اللَّهِ مَا لَا تَعْلَمُونَ ٩٦
 يَأَبَانَا أَسْتَغْفِرُ لَنَا ذُوبَنَا إِنَّا كُنَّا خَاطِئِينَ ٩٧
 أَسْتَغْفِرُ لَكُمْ رَبِّي إِنَّهُ وَهُوَ الْغَفُورُ الرَّحِيمُ ٩٨
 دَخَلُوا عَلَى يُوسُفَ إِلَيْهِ أَبُوهُهُ وَقَالَ أَدْخُلُوا مِصْرَ
 إِنْ شَاءَ اللَّهُ أَمْنِينَ ٩٩ وَرَفَعَ أَبُوهُهُ عَلَى الْعَرْشِ وَخَرُوا
 لَهُ وَسُجَّداً وَقَالَ يَأَبَتِ هَذَا تَأْوِيلُ رُؤْيَايَيْ منْ قَبْلُ قَدْ جَعَلَهَا
 رَبِّي حَقًّا وَقَدْ أَحْسَنَ إِذَا خَرَجَنِي مِنَ السِّجْنِ وَجَاءَ بِكُمْ
 مِنَ الْبَدْرِ وَمِنْ بَعْدِ أَنْ نَزَعَ الشَّيْطَانُ بَيْنِي وَبَيْنَ إِخْرَقَتِي إِنَّ
 رَبِّي لَطِيفٌ لِمَا يَشَاءُ إِنَّهُ وَهُوَ الْعَلِيمُ الْحَكِيمُ ١٠٠* رَبِّ
 قَدْ أَتَيْتَنِي مِنَ الْمُلْكِ وَعَلَمْتَنِي مِنْ تَأْوِيلِ الْأَحَادِيثِ
 فَأَطَرَ السَّمَاوَاتِ وَالْأَرْضَ أَنْتَ وَلِيٌ فِي الدُّنْيَا وَالْآخِرَةِ
 تَوَفَّنِي مُسْلِمًا وَالْحِقْنِي بِالصَّلِحَيْنَ ١٠١ ذَلِكَ مِنْ أَنْبَاءِ
 الْغَيْبِ نُوحِيهُ إِلَيْكَ وَمَا كُنْتَ لَدَيْهِمْ إِذَا جَمَعُوا أَمْرَهُمْ
 وَهُمْ يَمْكُرُونَ ١٠٢ وَمَا أَكَثَرُ النَّاسِ وَلَوْ حَرَصُتْ بِمُؤْمِنِينَ



96.- Tiếp đó, khi người mang tin lành đến nơi, y ném (chiếc áo của Yūsuf) vào mặt của người (cha), và người sáng mắt trở lại. Người bảo: “Há ta đã không bảo, Allah cho ta biết điều mà các con không biết hay sao?”

97.- (Các con) thưa: “Thưa cha! Xin cha cầu xin (Allah) tha thứ cho chúng con về tội lỗi của chúng con, quả thật chúng con là những kẻ phạm tội.”

98.- Người bảo: “Cha sẽ sớm xin *Rabb* của cha tha thứ cho các con. Bởi vì Ngài là Đáng Hằng Tha thứ, Rất mực Khoan dung.”

99.- Tiếp đó, khi họ (cả gia đình) vào trình diện Yūsuf, Người đưa cha mẹ đến ở chung với mình và thưa: “Hãy vào Ai-cập an-toàn nếu Allah muốn.”

100.- Và Yūsuf nâng cha mẹ lên ngồi trên chiếc ngai vàng và họ đồng sụp lạy trước mặt người. Và (Yūsuf) thưa: “Thưa cha! Đây là ý nghĩa của giấc mộng mà con đã thấy trước đây; *Rabb* của con đã biến nó thành hiện thực; Ngài đã tốt với con khi Ngài đưa con ra khỏi ngục tù và đã đưa tất cả người (trong gia đình) từ sa mạc đến đoàn tụ với con sau khi *Shaytān* đã gây hiềm thù giữa con và các anh con. Quả thật, *Rabb* của con rất mực Tế nhị đối với người nào Ngài muốn. Bởi vì Ngài là Đáng Toàn Tri, Đáng Vô cùng Sáng suốt.

101.- “Lạy *Rabb* của bồ tôi! Ngài đã ban cho bồ tôi quyền hành cai trị và đã dạy bồ tôi cách giải thích câu chuyện (trong mộng). Đáng đã sáng tạo các tầng trời và trái đất, Ngài là Đáng Bảo Hộ của bồ tôi ở đời này và Đời sau. Xin Ngài làm cho bồ tôi chết như một người Muslim (thần phục Ngài) và cho bồ tôi gia nhập hội đoàn của những người lương thiện.”

102.- Đó là câu chuyện vô hình mà TA đã mặc khải cho Người (Muhammad). Người không có mặt với họ khi họ họp nhau bàn thảo âm mưu lập kế hoạch.

103.- Và đa số nhân loại sẽ không có đức tin dẫu rằng Người rất muốn (điều tốt cho họ).

وَمَا سَعَهُمْ عَلَيْهِ مِنْ أَجْرٍ إِنْ هُوَ إِلَّا ذِكْرٌ لِّلْعَالَمِينَ
 وَكَيْنَ مِنْ ءَايَةٍ فِي السَّمَاوَاتِ وَالْأَرْضِ يَمْرُونَ عَلَيْهَا
 وَهُمْ عَنْهَا مُعْرِضُونَ ١٤٥ وَمَا يُؤْمِنُ أَكْثَرُهُمْ بِاللَّهِ إِلَّا
 وَهُمْ مُشْرِكُونَ ١٤٦ أَفَأَمْنُوا أَنْ تَأْتِيهِمْ غَنِشِيَّةٌ مِّنْ عَذَابٍ
 اللَّهُ أَوْ تَأْتِيهِمْ السَّاعَةُ بَغْتَةً وَهُمْ لَا يَشْعُرُونَ ١٤٧ قُلْ
 هَذِهِ سَبِيلٌ أَدْعُوكُمْ إِلَى اللَّهِ عَلَى بَصِيرَةٍ أَنَّا وَمَنِ اتَّبَعَنِي
 وَسُبْحَانَ اللَّهِ وَمَا أَنَا مِنَ الْمُشْرِكِينَ ١٤٨ وَمَا أَرْسَلْنَا مِنْ
 قَبْلِكَ إِلَّا رِجَالًا نُوحِي إِلَيْهِمْ مِّنْ أَهْلِ الْقُرْبَىٰ أَفَلَمْ يَسِيرُوا
 فِي الْأَرْضِ فَيَنْظُرُوا كَيْفَ كَانَ عَاقِبَةُ الَّذِينَ مِنْ
 قَبْلِهِمْ وَلَدَارُ الْآخِرَةِ خَيْرٌ لِّلَّذِينَ آتَقْوَاهُمْ أَفَلَا تَعْقِلُونَ ١٤٩
 حَتَّىٰ إِذَا أَسْتَيْسَ الرُّسُلُ وَظَلَّنُوا أَنَّهُمْ قَدْ كُذِبُوا
 جَاءَهُمْ نَصْرٌ نَافِحٌ مِّنْ نَشَاءٍ وَلَا يُرَدُّ بِأَسْنَانَعِنْ الْقَوْمِ
 الْمُجْرِمِينَ ١٥٠ لَقَدْ كَانَ فِي قَصَصِهِمْ عِبْرَةٌ لِّأُولَئِكَ الْأَلْبَيْفِ
 مَا كَانَ حَدِيثًا يُفْتَرِي وَلَا كِنْ تَصْدِيقَ الَّذِي بَيْنَ يَدَيْهِ
 وَتَقْصِيلَ كُلِّ شَيْءٍ وَهُدَى وَرَحْمَةٌ لِّقَوْمٍ يُؤْمِنُونَ ١٥١

104.- Và Người cũng không đòi hỏi họ tưởng thưởng Người về việc (phổ biến Qur'ān) này, ngược lại nó là một thông điệp nhắc nhở cho muôn loài (*Jinn* và người).

105.- Và có nhiều Dấu-hiệu trong các tầng trời và trái đất mà họ đã bỏ qua khi quay mặt lánh xa chúng.

106.- Và đa số bọn họ không tin tưởng nơi Allah trong thời gian tôn thờ đa thần.

107.- Thế họ có cảm thấy an toàn chẳng? rằng nếu tấm phủ của hình phạt của Allah đến chụp bắt họ hoặc Giờ tận thế có thể bắt ngờ xảy đến cho họ trong lúc họ không nhận thấy?

108.- Hãy bảo (họ): “Đây là con đường của Ta (Muhammad). Ta mời các người đến với Allah. Ta và những người theo Ta thấy nó rất rõ. *Suhan Allah!* (Quang vinh và trong sạch thay Allah!) Và Ta không phải là một người thờ đa thần.

109.- Và trước Người (Muhammad), TA chỉ cử phái những người phàm (đến làm Sứ giả) mà TA đã mặc khải cho (Kinh sách). (Họ xuất thân) từ trong dân chúng của những thị trấn. Phải chăng chúng (những kẻ chỉ trích Người) đã không du lịch trên trái đất để xét xem kết cuộc của những kẻ (không tin tưởng) trước họ như thế nào? Và Nhà ở ở Đời sau sẽ tốt nhất cho những ai sợ Allah. Há các người không hiểu hay sao?

110.- (Allah tạm hoãn cho những kẻ không tin tưởng) cho đến khi những Sứ giả (của Ngài) mất hết hy vọng và nghĩ rằng mình đã bị phủ nhận thì lúc đó sự cứu giúp của TA sẽ đến với Họ. Và TA sẽ cứu thoát người nào TA muốn nhưng sự trừng phạt của TA chắc chắn sẽ không tránh khỏi đâm người tội lỗi.

111.- Chắc chắn nơi những câu chuyện của Họ (các Sứ giả) có một bài học cho những người thông hiểu. Nó (*Qur'ān*) không phải là một lời bịa đặt mà là một sự xác nhận những điều đã có trước Nó và là một sự trình bày chi tiết tất cả những sự việc. Và (nó) là một Chỉ Đạo và một Hồng Ân cho đâm người có đức tin.